|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN****GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM****LẦN THỨ X** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2017* |

**DỰ THẢO LẦN 2**

**BÁO CÁO**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM**

**TẠI ĐẠI HỘI LẦN THỨ IX, NHIỆM KỲ 2013 - 2018**

Đại hội Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam lần thứ X diễn ra trong bối cảnh tình hình chính trị - an ninh thế giới thay đổi nhanh chóng, diễn biến rất phức tạp, khó lường. Việt Nam tích cực thực hiện các cam kết trong cộng đồng ASEAN và WTO, tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hội nhập quốc tế với tầm mức sâu rộng hơn.

Kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng và chịu nhiều tác động của nền kinh tế thế giới đang phục hồi chậm sẽ có nhiều thời cơ, thách thức đan xen nhau, chắc chắn có tác động sâu sắc tới phong trào CNVCLĐ và hoạt động của tổ chức công đoàn. Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam đứng trước nhiều vấn đề mới, có những thuận lợi, thời cơ đan xen với những khó khăn, thách thức, ngành tiếp tục tập trung thực hiện cải cách hành chính, hoàn thành cơ bản việc sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước; lực lượng lao động được sắp xếp bố trí lại theo hướng tinh gọn nên số lượng CNVCLĐ trong ngành giảm mạnh so với đầu nhiệm kỳ, số lượng lao động khu vực ngoài nhà nước tăng nhanh, quan hệ lao động trong các doanh nghiệp có nhiều thay đổi, xu hướng ngày càng phức tạp.

Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Công đoàn Giao thông vận tải khóa IX; xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2018-2023; đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, nhiệm kỳ 2013-2018; bầu Ban Chấp hành Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023. Đại hội khóa X có ý nghĩa rất quan trọng, định hướng cho hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp trong giai đoạn mới bám sát chủ đề Đại hội lần thứ X “***Phát huy sức mạnh tổng hợp chăm lo bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động; xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế”***

Cán bộ, đoàn viên và người lao động ngành GTVT đặt kỳ vọng vào những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ để phát huy hơn nữa những thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức để tiếp tục xây dựng tổ chức Công đoàn và giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng “Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM LẦN THỨ IX (2013 - 2018)**

**I.Tình hình công nhân viên chức lao động**

Trong 5 năm qua, ngành GTVT tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước, lực lượng lao động được sắp xếp bố trí lại theo hướng tinh gọn nên số lượng CNVCLĐ trong ngành giảm mạnh so với đầu nhiệm kỳ. Lực lượng lao động khu vực ngoài nhà nước tăng nhanh, quan hệ lao động trong các doanh nghiệp có nhiều thay đổi, xu hướng ngày càng phức tạp.

Tính đến nay, tổng số CNVCLĐ ngành GTVT trực thuộc Công đoàn GTVT Việt Nam là: 77.959 người, giảm 14,1 %, so với đầu nhiệm kỳ. Trong đó lao động nữ: 19.318 người, chiếm 24,8 %, giảm 4,3 %, so với đầu nhiệm kỳ.

Trước yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước, đội ngũ CNVCLĐ luôn nỗ lực học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt để làm chủ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới; tập trung đổi mới mô hình hoạt động, sắp xếp lại lao động trong các đơn vị; thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp trong ngành có điều kiện tuyển chọn nguồn nhân lực mới có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có sức khỏe tốt góp phần từng bước làm thay đổi về chất của đội ngũ CNVCLĐ trong ngành.

Qua hoạt động thực tiễn đã xuất hiện nhiều cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật, doanh nhân quản lý các doanh nghiệp giỏi. Đội ngũ công nhân lao động ngành GTVT từng bước trưởng thành, làm chủ những công nghệ mới, nhiều trang thiết bị hiện đại được ứng dụng hiệu quả trong các dự án trọng điểm, xây dựng hệ thống cầu đường, bến cảng, sân bay, nhà ga...

Vượt lên những khó khăn, thách thức, CNVCLĐ ngành GTVT vẫn luôn tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, phát huy truyền thống “Dũng cảm, thông minh, sáng tạo”, đoàn kết, vững tin vượt qua những khó khăn, thách thức, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước với mục tiêu “Kỷ cương, chất lượng, hợp tác, an toàn và hiệu quả” được cụ thể hóa bằng các phong trào thi đua trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và từng chuyên ngành, động viên CNVCLĐ lao động giỏi, lao động sáng tạo, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành.

Trước tình hình diễn biến phức tạp về mọi mặt, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Công đoàn GTVT Việt Nam, các cấp công đoàn trực thuộc đã chủ động đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động bước đầu thu được kết quả rất đáng khích lệ góp phần tích cực vào hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu do Đại hội lần thứ IX Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam đề ra, tạo đà cho việc xây dựng các chỉ tiêu cụ thể nhiệm kỳ tới (xem phụ lục số 01)

**II. Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Giao thông vận tải lần thứ IX (2013-2018)**

Giai đoạn 2013 - 2015, các doanh nghiệp nói chung và ngành GTVT nói riêng cơ bản duy trì được sự ổn định và phát triển, đời sống việc làm, thu nhập của CNVCLĐ ổn định và từng bước được cải thiện, số doanh nghiệp sau cổ phần hóa thoái hết 100% vốn Nhà nước đang tích cực đổi mới và hoàn thiện tổ chức vì thế có sự biến động lớn về lực lượng lao động trong ngành.

Giai đoạn 2015 đến nay, kinh tế thế giới tiếp tục suy thoái, phục hồi chậm ảnh hưởng tới tình hình kinh tế trong nước, vốn dành cho đầu tư hạ tầng giao thông khó khăn. Các doanh nghiệp trong ngành hết sức khó khăn, người lao động thiếu việc làm, nhiều doanh nghiệp phải tạm dừng sản xuất hoặc chuyển đổi sang mô hình mới.

Ban Chấp hành Công đoàn các cấp đã tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở. Thông qua tổ chức hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động đã tạo không khí dân chủ, cởi mở, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong các cơ quan, doanh nghiệp. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, công tác bảo đảm ATVSLĐ-PCCN tại các đơn vị được quan tâm. Công đoàn các cấp đã chủ động tham gia sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp nhà nước trong ngành góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục trong CNVCLĐ, giúp người lao động hiểu rõ để chia sẻ những khó khăn, thách thức của ngành, của đơn vị và chủ động khắc phục, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm. Tuyên truyền vận động CNVCLĐ đi đầu gương mẫu thực hiện pháp luật về an toàn giao thông, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện có hiệu quả cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kết hợp triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bước đầu đã thu được một số kết quả đáng ghi nhận. Các phong trào văn hóa thể thao, hội thi, hội diễn do Công đoàn ngành phát động hàng năm chào mừng các sự kiện lớn của đất nước, ngành và tổ chức công đoàn thu hút đông đảo CNVCLĐ tham gia hưởng ứng góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của đoàn viên, người lao động toàn ngành.

Chủ động phối hợp có hiệu quả với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức nhiều phong trào thi đua yêu nước mà trọng tâm là phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ, góp phần khắc phục những khó khăn, nâng cao hiệu quả quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống vật chất, tinh thần của CNVCLĐ, công tác khen thưởng trong các phong trào thi đua đã quan tâm nhiều hơn đến người lao động trực tiếp.

Công tác tổ chức cán bộ trong nhiệm kỳ có nhiều đổi mới, trình độ đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp được nâng cao. Công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn đã có nhiều đổi mới tích cực. Công tác đánh giá cán bộ công đoàn, xếp loại CĐCS vững mạnh hàng năm đã dần đi vào nền nếp, thực chất hơn. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập mới các tổ chức công đoàn kết quả vượt chỉ tiêu cam kết từ đầu nhiệm kỳ. Số các công đoàn cơ sở vững mạnh trong các loại hình doanh nghiệp vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách góp phần động viên kịp thời đông đảo đoàn viên, người lao động tích cực trong công tác, quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Công tác tổ chức vận động CNVCLĐ tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị được công đoàn các cấp quan tâm.

**Nguyên nhân của kết quả**

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, trực tiếp của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Cán sự đảng Bộ GTVT và các cấp ủy Đảng; sự phối hợp có hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi của cơ quan quản lý các cấp, chủ doanh nghiệp; sự chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ đã nhiệt tình, quyết tâm bám phong trào, gắn bó với đoàn viên, người lao động; sự nỗ lực phấn đấu, kiên trì vượt qua mọi khó khăn thách thức vươn lên trong lao động sản xuất, công tác của đội ngũ đoàn viên, người lao động toàn ngành.

Ban Chấp hành công đoàn các cấp đã tích cực, chủ động, quyết liệt trong việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, Công đoàn GTVT Việt Nam; là kết quả minh chứng cho quá trình quyết tâm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; đổi mới nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quan tâm phối hợp của cơ quan chuyên môn đồng cấp, chủ doanh nghiệp và tinh thần năng động, sáng tạo, trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách và sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của đoàn viên và người lao động toàn ngành.

**Những hạn chế, khuyết điểm**

Hoạt động công đoàn tại một số đơn vị chưa chủ động đổi mới theo kịp với tình hình; nhận thức về chức năng công đoàn tham gia quản lý tại một số công đoàn cơ sở còn hạn chế, tâm lý cán bộ công đoàn còn ngại va chạm. Bệnh quan liêu hành chính trong hoạt động công đoàn chưa được cải thiện, công tác xây dựng và phát triển tổ chức công đoàn tại một số doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước gặp khó khăn.

Một số doanh nghiệp, đơn vị sau cổ phần hóa chưa quan tâm đúng mức tới công tác đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, tay nghề cho người lao động nên đã ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh và uy tín của đơn vị; một bộ phận CNVCLĐ ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành kỷ cương còn yếu, ngại học tập vươn lên, ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao chưa cao.

Công tác tuyên truyền giáo dục đã có nhiều đổi mới song công tác tuyên truyền giáo dục mới chỉ dừng ở cấp cơ sở, chưa được triển khai sâu rộng tới các tổ công đoàn và đoàn viên, đặc biệt là lao động trực tiếp và đoàn viên ở vùng sâu, vùng xa; nội dung tuyên truyền còn dàn trải, hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, chưa thật sự thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên, người lao động.

Tổ chức các phong trào thi đua đã dần đi vào nền nếp, hiệu quả song một số cơ quan, doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò về công tác thi đua khen thưởng trong cơ chế thị trường nên hiệu quả, chất lượng công tác thi đua khen thưởng tại một số đơn vị chưa cao, thi đua còn nặng về thành tích, hiệu quả thấp. Công tác thi đua khen thưởng chưa thực sự chú trọng tới khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước và công nhân trực tiếp sản xuất; chưa chủ động quan tâm đến công tác phát hiện nhân tố mới, mô hình mới để khen thưởng.

Công tác xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh chưa đồng đều ở các loại hình doanh nghiệp. Một số đơn vị sau khi cổ phần hóa, vai trò của tổ chức công đoàn bị mờ nhạt, khó khăn trong hoạt động về kinh phí, thời gian tổ chức các hoạt động, phong trào. Công tác phát triển đoàn viên ở một số công đoàn cơ sở còn mang tính phong trào, ghi tên đóng đoàn phí, chưa quan tâm tới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của người lao động khi tham gia vào tổ chức công đoàn.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động tại một số đơn vị còn yếu, chưa chủ động phối hợp với cơ quan quản lý giải quyết kịp thời các kiến nghị của người lao động nên còn để đơn thư khiếu nại; một số đơn vị do gặp khó khăn từ nhiều năm trước vẫn nợ lương, nợ đóng BHXH, BHYT với số lượng lớn chậm được giải quyết dẫn đến đời sống của một bộ phận CNLĐ hết sức khó khăn. Công tác phát hiện chủ động giúp đỡ CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn tại một số đơn vị còn chậm, chưa kịp thời đã tác động ảnh hưởng tới niềm tin của CNLĐ với tổ chức công đoàn.

Một số công đoàn trực thuộc chưa thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định đã ảnh hưởng tới hiệu quả xử lý và điều hành công việc của Ban Thường vụ công đoàn các cấp trong triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

**Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

*Nguyên nhân chủ quan:*

Đội ngũ cán bộ công đoàn chủ chốt, thủ lĩnh của các phong trào công nhân tại cơ sở phần lớn hoạt động kiêm nhiệm, thời gian đầu tư cho hoạt động công đoàn còn hạn chế. Một số Ban Chấp hành công đoàn chưa tranh thủ được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong việc triển khai tổ chức các phong trào thi đua trong CNVCLĐ. Một số đơn vị sau cổ phần hóa, lực lượng lao động giảm nhanh, hoạt động lại phân tán, nguồn kinh phí hạn chế nên rất khó khăn trong triển khai tổ chức các phong trào thi đua trong CNVCLĐ.

*Nguyên nhân khách quan:*

Trong nhiệm kỳ qua, công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, tăng cường hoạt động hướng về cơ sở đã được triển khai thực hiện trên toàn hệ thống. Một số công đoàn cấp trên cơ sở giảm nhanh về số đầu mối, số lượng đoàn viên, việc thích ứng với mô hình tổ chức mới còn lúng túng, bị động.

Công tác đào tạo, quy hoạch, bố trí, sử dụng và thực hiện chế độ đãi ngộ cán bộ công đoàn chuyên trách còn nhiều bất cập chưa thu hút được những cán bộ có năng lực, được tín nhiệm chuyển sang làm cán bộ chuyên trách công đoàn. Một số cấp ủy, lãnh đạo cơ quan quản lý chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn nên việc bố trí cán bộ làm công tác công đoàn chưa phù hợp, việc tạo điều kiện cho cán bộ công đoàn và tổ chức công đoàn hoạt động chưa được quy định cụ thể hóa.

Một số chính sách mới của ngành chưa phát huy được hiệu quả, nhiều giải pháp công đoàn tham gia với chuyên môn nhằm tháo gỡ khó khăn về việc làm, đời sống của người lao động chưa phát huy được hiệu quả nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành chưa tương xứng với tiềm năng.

**Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam rút ra một số bài học kinh nghiệm sau**

**Một là**: cán bộ công đoàn phải nắm chắc quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, của tổ chức, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực vận dụng đề ra những nhiệm vụ cụ thể phù hợp đặc thù từng cơ sở. Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chủ động phối hợp chặt chẽ với chủ doanh nghiệp, cơ quan quản lý đồng cấp để triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ của tổ chức đặc biệt là chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động.

**Hai là:** hoạt động của tổ chức công đoàn phải thường xuyên bám sát chức năng, quy định pháp luật để chủ động vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trên cơ sở phù hợp với từng đối tượng, điều kiện của đơn vị, loại hình doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác vận động tập hợp cán bộ đoàn viên, người lao động tạo sự thống nhất cao trong hoạt động của tổ chức. Mọi hoạt động của công đoàn đều phải hướng về cơ sở, lấy cơ sở là địa bàn hoạt động, đoàn viên, người lao động là đối tượng chăm lo, bảo vệ.

**Ba là:** thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức công đoàn các cấp. Tập trung cho công tác xây dựng CĐCS vững mạnh, bảo đảm nguyên tắc “Tập trung dân chủ”, phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong các hoạt động của tổ chức. Quan tâm đúng mức tới công tác tuyên truyền, kết nạp đoàn viên mới. Coi trọng công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn về phẩm chất chính trị, lòng nhiệt tình, năng lực công tác. Đội ngũ cán bộ công đoàn chủ chốt phải thực sự là thủ lĩnh gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động và phong trào công nhân.

**Bốn là**: các cấp công đoàn phải thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cơ quan chuyên môn đồng cấp, vận dụng linh hoạt các hình thức vận động để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của tổ chức. Chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và cách thức tổ chức các phong trào do công đoàn phát động, phát huy sức mạnh tổng hợp, quyền làm chủ tập thể, tính năng động sáng tạo của CNVCLĐ. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp; phân công trách nhiệm cụ thể, coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, chủ động nắm chắc tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, trực tiếp giải quyết hoặc phối hợp tham gia giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh và biểu dương CNVCLĐ và đoàn viên công đoàn toàn ngành đã kiên trì vượt qua những khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu vươn lên trong lao động sản xuất, công tác, học tập và nghiên cứu, tạo nên nhiều thành tựu tiến bộ, quan trọng, tô thắm thêm truyền thống “Dũng cảm, thông minh, sáng tạo” của ngành GTVT, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước.

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM LẦN THỨ IX (2013 - 2018)**

Sau 5 năm quyết tâm thực hiện mục tiêu “Vì việc làm, đời sống, dân chủ và bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và tổ chức công đoàn lớn mạnh về mọi mặt, đi đầu thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước”, hoạt động của các cấp công đoàn từ cơ sở đến ngành đã tập trung tổ chức, chỉ đạo, động viên CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn thực hiện có hiệu quả 8 chỉ tiêu, 7 nhiệm vụ chủ yếu đã được Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam thông qua.

**1. Thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong các doanh nghiệp và hoạt động xã hội *(phụ lục kèm theo)***

Các cấp công đoàn đã tập trung và thực hiện tốt hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động, động viên đông đảo đoàn viên là những nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia đầu ngành tham gia xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông vận tải phù hợp với thông lệ quốc tế: luật công đoàn sửa đổi 2012, sửa đổi luật hiến pháp 1992 và hàng chục nghị định, hàng trăm thông tư, quyết định, hướng dẫn được ban hành hướng dẫn các đối tượng trong xã hội thực hiện. Xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển từng chuyên ngành hầu hết đã được Chính phủ thông qua, góp phần thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải, đáp ứng cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và nhu cầu đi lại của nhân dân.

Tham gia tích cực cùng với chuyên môn góp phần hoàn thành cơ bản việc sắp xếp đổi mới, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước; tham gia giải quyết chế độ chính sách cho hàng nghìn lao động dôi dư. Đến nay đa số các doanh nghiệp sau đổi mới, cổ phần hóa hoạt động có hiệu quả, đời sống người lao động được cải thiện, hoạt động của tổ chức công đoàn được phát huy, số ít đơn vị trong ngành do những khó khăn từ những năm trước, một bộ phân người lao động đời sống hết sức khó khăn, thiếu ổn định, các phong trào thi đua và hoạt động công đoàn tại các đơn vị này hiệu quả thấp, yêu cầu cần có giải pháp tháo gỡ, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn trong nhiệm kỳ tới cho phù hợp với điều kiện mới.

Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, hàng năm các cấp công đoàn đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức hiệu quả hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động. Tỷ lệ các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hội nghị đạt khá cao. Bình quân trong 5 năm, tỷ lệ 99,5% các cơ quan tổ chức hội nghị cán bộ công chức, 87,7% các doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động. Tại hội nghị nhiều sáng kiến, tham luận tập trung bàn giải pháp khắc phục khó khăn, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức ký kết hoặc bổ sung thỏa ước lao động tập thể, xây dựng hệ thống nội quy, quy chế quản lý doanh nghiệp, từng bước khắc phục tính hình thức trong tổ chức hội nghị. Bình quân trong 5 năm 98,7% số các doanh nghiệp đã ký kết thỏa ước lao động tập thể, nhiều thỏa ước lao động tập thể có những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định. Công đoàn ngành chủ động, thường xuyên báo cáo Ban Cán sự đảng Bộ GTVT, đề nghị lãnh đạo Bộ GTVT xem xét, giải quyết các kiến nghị được tập hợp thông qua việc tổ chức hội nghị cán bộ công chức, hội nghị người lao động hàng năm, nhiều kiến nghị đã được lãnh đạo Bộ quan tâm giải quyết kịp thời.

Thực hiện chức năng tham gia quản lý và giám sát, hàng năm Công đoàn ngành đã chủ động phối hợp với các Vụ chức năng của Bộ tổ chức kiểm tra công tác bảo hộ lao động, việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, tạo sự ổn định và phát triển bền vững của từng cơ quan, doanh nghiệp.

 Phối hợp với Bộ GTVT triển khai phát động và hưởng ứng hiệu quả Tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ hàng năm. Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tham gia hưởng ứng việc ký kết giao ước thi đua gắn với đảm bảo ATVSLĐ-PCCN, tăng cường tổ chức tuyên truyền ATVSLĐ, diễn tập phòng chống cháy nổ và duy trì tổ chức kiểm tra công tác bảo đảm ATVSLĐ tại cơ quan, đơn vị và trên các công trình của ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 10/NQ-BTV ngày 08/4/2011 về “Nâng cao hiệu quả công tác ATVSLĐ và xây dựng tác phong lao động công nghiệp trong các doanh nghiệp ngành GTVT đến năm 2015” đã khẳng định được vai trò của tổ chức công đoàn trong công tác đảm bảo ATVSLĐ và xây dựng tác phong lao động công nghiệp trong CNVCLĐ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên đã nâng cao được nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động trong công tác ATVSLĐ, cải thiện điều kiện, môi trường làm việc. 5 năm qua tình hình tai nạn lao động giảm trên cả ba tiêu chí, giảm 4,1 lần số vụ tai nạn lao động, giảm ..... lần số người chết do tai nạn lao động, giảm .... lần số vụ tai nạn lao động nặng so với nhiệm kỳ trước.

Công đoàn ngành đã tổ chức tổng kết thực hiện Nghị quyết 5b/NQ-BCH về đẩy mạnh công tác bảo hộ lao động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới, Nghị quyết 5a/NQ-BCH về đẩy mạnh công tác pháp luật của công đoàn trong tình hình mới của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Từ kết quả thực hiện các Nghị quyết đã khẳng định qua 5 năm thực hiện đã tạo điều kiện thuận lợi giúp tổ chức công đoàn các cấp thực hiện tốt chức năng giám sát, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Tạo sự đồng thuận trong các cơ quan, doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, của đơn vị. Nhiệm kỳ qua tuy có những giai đoạn hết sức khó khăn, nhiều thách thức về việc làm, lao động song trong ngành không để xảy ra đình công, lãn công tập thể.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT, tháng 02 năm 2014 Quỹ xã hội - từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam đi vào hoạt động. Tính đến tháng 6 năm 2017 đã huy động được 119 tỷ đồng (đóng góp 02 ngày lương thu nhập của CNVCLĐ trong ngành là 67,966 tỷ đồng), ngoài ra nhiều đơn vị triển khai hỗ trợ trực tiếp từ các nguồn tài trợ khác. Quỹ đã trực tiếp hỗ trợ xây dựng 445 nhà tình nghĩa, 70 nhà “Mái ấm công đoàn”; trao 4.383 sổ tiết kiệm, tặng 5.772 suất quà cho các cựu TNXP, gia đình CNLĐ nghèo, các đối tượng chính sách, các cháu học sinh nghèo vùng sâu, vùng xa; tặng quà động viên lực lượng Kiểm ngư, Cảnh sát biển Việt Nam, quân và dân trên đảo Trường Sa; tặng bò sinh sản cho nông dân nghèo với tổng số tiền chi cho các hoạt động trên là hơn 103 tỷ đồng.

 Vận động CNVCLĐ toàn ngành hàng năm quyên góp hàng chục nghìn chăn, quần áo ấm, các nhu yếu phẩm đời sống chuyển kịp thời trao cho đồng bào các tỉnh miền núi phía Bắc trong các mùa giá rét. Các hoạt động xã hội từ thiện đã thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng của CNVCLĐ ngành GTVT được xã hội, nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

**Tồn tại, hạn chế**

 Kết quả tham mưu, chất lượng các đề xuất liên quan đến chế độ chính sách đối với người lao động tại một số đơn vị chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; số lượng thỏa ước lao động tập thể đạt chất lượng còn khiêm tốn; kết quả tổ chức hội nghị người lao động tại một số đơn vị vẫn còn hình thức, chưa tập trung giải quyết triệt để các kiến nghị của người lao động; công tác tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động còn hạn chế; điều kiện, môi trường làm việc của người lao động ở một số đơn vị, doanh nghiệp chưa được cải thiện nhiều, còn tiềm ẩn nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Tập trung huy động sức mạnh tổng hợp trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động; chủ động tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật, nội quy, quy chế quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đẩy mạnh việc thương lượng, ký kết, giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ trực tiếp của CNLĐ thông qua hội nghị cán bộ công chức và hội nghị người lao động hàng năm; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp; tăng cường hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; tập trung nâng cao vai trò đại diện, khởi kiện và tham gia tố tụng tại tòa án.

Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể; chú trọng thương lượng về tiền lương, ăn giữa ca, cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và những vấn đề về phúc lợi; hoàn thiện và sử dụng hiệu quả thư viện thỏa ước lao động tập thể, nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của đội ngũ chuyên gia về thỏa ước lao động tập thể.

Đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, giám sát, phối hợp giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị, đề xuất chính đáng của đoàn viên, người lao động; kiên quyết đề nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật lao động, Luật Công đoàn. Chủ động thực hiện quyền giám sát của tổ chức Công đoàn theo quy định pháp luật, Điều lệ công đoàn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động nhất là chính sách tiền lương, tiền công, chế độ BHXH, BHYT, BHTN và cải thiện điều kiện, môi trường làm việc.

Tiếp tục làm tốt các hoạt động xã hội - từ thiện, tương thân, tương ái trong CNVCLĐ. Vận động CNVCLĐ tích cực tham gia đóng góp xây dựng quỹ xã hội, tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn quỹ xã hội, giúp đỡ kịp thời CNVCLĐ trong ngành có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cựu TNXP và các đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn, nhân dân các địa phương nơi bị thiệt hại do thiên tai.

Tăng cường hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động; tiếp tục phát huy hiệu quả các chương trình, kế hoạch hoạt động chăm lo do Công đoàn tổ chức; phát triển lợi ích cho đoàn viên thông qua các chương trình ưu đãi đoàn viên; quan tâm chăm lo xây dựng các thiết chế văn hóa nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo cho đoàn viên và người lao động; từng bước làm rõ tạo sự khác biệt về lợi ích đối với người lao động là đoàn viên công đoàn và người lao động chưa phải là đoàn viên công đoàn.

 **2. Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT lớn mạnh góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước *(phụ lục kèm theo)***

Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các cấp công đoàn trong ngành đã chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền giáo dục hàng năm nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn nghề nghiệp, hiểu biết pháp luật, chế độ chính sách cho người lao động. Tuyên truyền, vận động CNVCLĐ học tập và thực hiện các Nghị quyết của Đảng, của tổ chức công đoàn và các chính sách mới liên quan tới quyền và lợi ích của người lao động. Tổ chức vận động CNVCLĐ tích cực tham gia cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và triển khai có hiệu quả thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI và XII của Đảng.

Năm 2013, phối hợp với Báo Giao thông tổ chức thành công lễ phát động và tổng kết chuyên mục “Thi đua chào mừng Đại hội XI Công đoàn Việt Nam và Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam” trên 200 tin, bài, ảnh được đăng tải trên Báo, gần 800 tin bài đăng trên Báo Điện tử Giao thông; tổ chức thành công triển lãm pano về các hoạt động tiêu biểu của ngành góp phần tôn vinh hàng trăm tấm gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực; phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông tới đoàn viên, người lao động trong ngành.

Năm 2014, phối hợp tổ chức thành công Hội thi lái xe ô tô giỏi và an toàn ngành GTVT, biểu dương khen thưởng nhân rộng đội ngũ lái xe gương mẫu chấp hành pháp luật về an toàn giao thông. Ban Thường vụ Công đoàn ngành đã ra lời kêu gọi “Hãy bớt đi chén rượu, cốc bia để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông; hãy uống thêm cốc sữa để tăng cường sức khỏe và thiết thực hỗ trợ giúp đỡ người chăn nuôi bò sữa trong điều kiện hiện nay” được đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia hưởng ứng.

 Phối hợp với Bộ GTVT tổ chức thành công cuộc thi Tiếng hát ngành GTVT lần thứ nhất; tổ chức thành công Vòng chung kết giải bóng đá mi ni toàn quốc lần thứ hai; tổ chức thành công Lễ tuyên dương 207 học sinh, sinh viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, các cháu nghèo vượt khó học giỏi là con cán bộ, CNVCLĐ ngành GTVT năm học 2014-2015; tham gia phát động Cuộc vận động sáng tác văn học về đề tài GTVT tại các khu vực trên cả nước.

Năm 2015, tổ chức nhiều hoạt động, các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm truyền thống ngành GTVT thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia hưởng ứng nhiệt tình; tổ chức thành công Hội diễn nghệ thuật quần chúng ngành GTVT, tổ chức thành công giải bóng đá mi ni toàn ngành GTVT lần thứ ba với sự nhiệt tình hưởng ứng tham gia của đông đảo các đơn vị trong ngành. Các hoạt động nói trên đã góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho CNVCLĐ, tăng cường sự giao lưu, hợp tác giữa các đơn vị trong toàn ngành, tạo động lực cho CNVCLĐ ngành GTVT phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của ngành.

Năm 2016, tổ chức nhiều hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Công đoàn GTVT Việt Nam (18/11/1966-18/11/2016); phối hợp với Bộ GTVT tổ chức thành công Hội nghị sơ kết và trao thưởng cho nhiều CNVCLĐ đi đầu, gương mẫu trong phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử giao tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo phương châm “4 xin”, “4 luôn”; tiếp tục phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia và Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam tổ chức thành công Hội thi lái xe ô tô giỏi và an toàn ngành GTVT; tổ chức thành công Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi ngành GTVT năm 2016; phối hợp với Báo Giao thông tổ chức thành công cuộc thi viết với chủ đề “Đi trước mở đường” nhằm tri ân những đóng góp to lớn của nhiều thế hệ lãnh đạo, CNVCLĐ ngành GTVT các thời kỳ.

Thực hiện Chương trình hành động số 325/CTr-CĐN về xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 20 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, các cấp công đoàn đã nghiêm túc triển khai và xây dựng chương trình hành động cụ thể sát với nhiệm vụ của đơn vị.

 Hưởng ứng Tháng công nhân hàng năm do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động, các cấp công đoàn trong ngành đã tổ chức tuyên truyền về truyền thống giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn, truyền thống anh hùng của ngành GTVT; phát động nhiều đợt thi đua trên các công trình trọng điểm, tổ chức nhiều hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hỗ trợ xây dựng hàng trăm “Mái ấm công đoàn”, “Nhà tình nghĩa”; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa thể thao, văn nghệ góp phần động viên, khích lệ tinh thần CNVCLĐ vượt qua những khó khăn thách thức, hăng hái thi đua lao động sản xuất. Tháng công nhân hàng năm thực sự trở lên ý nghĩa thực chất đối với người lao động trong ngành.

**Tồn tại, hạn chế**

Hoạt động tuyên truyền tại một số đơn vị nội dung còn dàn trải, hình thức đơn điệu nên chưa thật sự thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên, người lao động, kết quả truyên truyền chưa tương xứng với mục tiêu.

Ban Chấp hành công đoàn một số đơn vị chưa nắm bắt kịp thời diễn biến tư tưởng của đoàn viên, người lao động, công tác định hướng chính trị tư tưởng chưa được quan tâm đúng mức.

**Phương hướng, nhiệm vụ**

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động của Công đoàn GTVT Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nâng cao chất lượng cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các cấp công đoàn cần phát huy tính chủ động trong xây dựng tiêu chí cụ thể nhằm tổ chức thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* góp phần *x*ây dựng hình ảnh người lao động Việt Nam yêu nước, có nhân cách, đạo đức; nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tự tôn, chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động.

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của tổ chức công đoàn; chú trọng các hoạt động nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động. Xây dựng môi trường làm việc văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Đa dạng hóa các hình thức phổ biến tới CNVCLĐ trong ngành các Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, pháp luật lao động, Luật Công đoàn sửa đổi và các chế độ chính sách mới liên quan tới quyền và lợi ích của đoàn viên, người lao động.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về đảm bảo ATGT, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, tăng cường giáo dục truyền thống ngành GTVT. Quan tâm nâng cao chất lượng tuyên truyền giáo dục pháp luật cho đối tượng là đoàn viên, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, CNLĐ tại các vùng sâu, vùng xa.

Duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền giáo dục vận động sâu rộng trong đoàn viên và người lao động, tích cực học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn nghề nghiệp, kiến thức pháp luật, chế độ chính sách.

Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, cơ quan trong CNVCLĐ theo các nội dung của Chương trình hành động số 325/CTr- CĐN, ngày 06/5/2008 của Công đoàn GTVT Việt Nam về xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao theo khu vực, cụm thi đua với nhiều hình thức phong phú đa dạng nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần góp phần tích cực phòng chống, đẩy lùi các tệ nạn xa hội trong đội ngũ CNVCLĐ của ngành và xã hội.

 **3. Công tác tổ chức các phong trào thi đua yêu nước**

Bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành, hàng năm Công đoàn GTVT Việt Nam đã chủ động phối hợp với Bộ GTVT phát động các phong trào thi đua yêu nước với những chủ đề thiết thực, mục tiêu cụ thể của từng năm như: năm 2013 với mục tiêu thi đua “Kỷ cương, chất lượng, hợp tác, an toàn, hiệu quả”; năm 2014 “Đổi mới hơn nữa; Quyết liệt hơn nữa; Chất lượng hơn nữa; Hiệu quả hơn nữa; Tăng tốc hơn nữa và Phát triển hơn nữa”; năm 2015 “Phát huy truyền thống 70 năm đi trước mở đường, tiếp tục đổi mới, quyết liệt cải cách vì sự hài lòng hơn của người dân và doanh nghiệp”; năm 2016 “Chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”; năm 2017 “Phát huy truyền thống đi trước mở đường, tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, quyết liệt hành động vì lợi ích của người dân và cộng đồng doanh nghiệp*”*. Các đơn vị đã cụ thể hóa những nội dung thi đua phù hợp với nhiệm vụ của từng đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực trong ngành, trên các công trình, sản phẩm với các phong trào thi đua chuyên ngành: lĩnh vực xây dựng cơ bản, sản xuất công nghiệp có phong trào “Đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm và an toàn”; trong quản lý đường bộ, đảm bảo giao thông có phong trào “Giữ đường thông suốt, an toàn”, “Êm thuận đường an toàn, sạch, đẹp”, “Luồng lạch thông suốt”; lĩnh vực hàng không có phong trào “An toàn, an ninh cho những chuyến bay”; y tế giao thông vận tải có phong trào thi đua nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và thực hiện 12 điều y đức của người thầy thuốc; khối trường học thi đua “Dạy tốt, học tốt”. Các Cục, Vụ, Viện có phong trào nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy làm việc khoa học, hiệu quả. Trọng tâm của các phong trào thi đua là phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo; trong 5 năm 1681 đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng lao động sáng tạo, 1.225 công trình, sản phẩm đăng ký được công nhận gắn biển góp phần giúp các đơn vị, doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và góp phần cải thiện đời sống cho người lao động.

Phối hợp với Bộ GTVT, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ GTVT, Công đoàn ngành đã phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp với phương châm “4 xin”, “4 luôn”, bước đầu tạo sự chuyển biến tích cực trong giao tiếp, ứng xử, tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, văn minh tại các cơ quan, doanh nghiệp trong ngành.

 Công tác thi đua khen thưởng trong nhiệm kỳ đã có nhiều đổi mới, các tiêu chí khen thưởng thi đua đã được cụ thể hóa phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp, lĩnh vực công tác, khen thưởng đã hướng tới lực lượng công nhân lao động trực tiếp. Thường xuyên phối hợp với các Công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn trong Bộ GTVT tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh hàng trăm CNLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT đây là những tấm gương sáng trong phong trào thi đua yêu nước của ngành. Các phong trào thi đua cơ bản đã được tổ chức sơ, tổng kết, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp vào hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành.

**Tồn tại, hạn chế**

Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” chưa phát triển mạnh mẽ trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước; hoạt động thi đua trong khối đơn vị hành chính, sự nghiệp chưa được định hình rõ nét, chưa thích ứng kịp thời trước những thay đổi lớn của ngành GTVT. Công tác khen thưởng chưa thực sự chú trọng tới lao động trực tiếp sản xuất, chưa chủ động quan tâm đến công tác phát hiện nhân tố mới, mô hình mới để khen thưởng, nhân rộng điển hình.

Trong triển khai tổ chức các phong trào thi đua, cá biệt còn một số đơn vị có tổ chức phát động thi đua, song chưa quan tâm tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá kết quả và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích nên đã ảnh hưởng tới kết quả chung của phong trào.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Tổ chức sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ, trọng tâm là phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, kết hợp với phong trào thi đua truyền thống theo từng khối và ngành nghề, lĩnh vực công tác, với mục tiêu “Phát huy truyền đi trước mở đường, tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, quyết liệt hành động vì lợi ích của người dân và cộng đồng doanh nghiệp”; phối hợp với chủ đầu tư tổ chức tốt các phong trào thi đua trên các công trình trọng điểm của ngành.

Tiếp tục nghiên cứu đổi mới phong trào thi đua “ Giỏi việc nước, đảm việc nhà” cả về nội dung, hình thức tổ chức, chú trọng đối với đoàn viên, lao động nữ trong khu vực ngoài nhà nước. Các cấp công đoàn khi phát động hoặc tham gia phong trào thi đua phải xác định trọng tâm, trọng điểm, gắn với tiêu chí cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, cơ sở. Thực hiện kịp thời công tác sơ, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chú trọng khâu phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả.

 **4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh *(Phụ lục kèm theo)***

*a. Công tác xây dựng tổ chức*

Về tổ chức, đến nay Công đoàn GTVT Việt Nam chỉ đạo trực tiếp 28 công đoàn cấp trên cơ sở, 38 công đoàn cơ sở trực thuộc. Toàn ngành có 645 công đoàn cơ sở với 71.002 đoàn viên, trong đó khu vực ngoài nhà nước 376 công đoàn cơ sở với 41.113 đoàn viên; chỉ đạo phối hợp 18 công đoàn ngành địa phương với hơn 4 vạn đoàn viên. Nhiệm kỳ 2013-2018, Công đoàn GTVT Việt Nam thành lập mới, tiếp nhận 209 công đoàn cơ sở; sáp nhập, chuyển đi, giải thể 183 công đoàn cơ sở; nâng cấp ..... công đoàn cơ sở lên công đoàn cấp trên cơ sở cho phù hợp với tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cơ quan quản lý và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

 Công tác phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn luôn được các cấp công đoàn quan tâm: đã phát triển được 11.506 đoàn viên mới, đạt tỷ lệ 92,04%; 96,5% CNLĐ là đoàn viên công đoàn, vượt 1.506 chỉ tiêu cam kết đầu nhiệm kỳ; đạt 92,04% so với chỉ tiêu của Tổng Liên đoàn giao Công đoàn GTVT Việt Nam phát triển mới trong nhiệm kỳ. Công tác phát triển đoàn viên mới được quan tâm cả về số lượng và chất lượng đoàn viên mới được kết nạp.

 Công tác đánh giá, phân loại công đoàn cơ sở vững mạnh, xếp loại cán bộ, đoàn viên được tiến hành hàng năm từ cơ sở đến ngành, việc đánh giá, xếp loại ngày càng nghiêm túc, chặt chẽ và thực chất hơn, cơ bản phản ánh đúng chất lượng của tổ chức và đoàn viên; bình quân hàng năm 85,8% đơn vị khu vực nhà nước đạt công đoàn cơ sở vững mạnh, 69,9% doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước đạt công đoàn cơ sở vững mạnh.

*b. Công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn*

 Về công tác cán bộ, các cấp công đoàn tập trung xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Ngay sau Đại hội, công đoàn ngành đã tổ chức 03 lớp tập huấn về Điều lệ Công đoàn Việt Nam, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng công tác cho hàng trăm lượt cán bộ công đoàn chủ chốt; tổ chức thành công Hội thảo “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp cổ phần”, Hội thảo “Nâng cao chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể” đã nâng cao được nhận thức cả về lý luận và thực tiễn cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp; triển khai tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách, cán bộ trong diện quy hoạch. Hằng năm các công đoàn cấp trên cơ sở và cơ sở đã tổ chức các lớp tập huấn cho hàng trăm lượt cán bộ công đoàn từ tổ trưởng công đoàn trở lên về nghiệp vụ công tác. 95% số cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở, cơ sở được tập huấn nghiệp vụ công tác, tăng ....% so với đầu nhiệm kỳ. Thông qua công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn, đội ngũ cán bộ công đoàn từng bước trưởng thành, đáp ứng được nhiệm vụ.

 Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp từ ngành tới cơ sở thường xuyên được quan tâm kiện toàn và bổ sung kịp thời, đáp ứng được công tác lãnh đạo của công đoàn các cấp, đội ngũ cán bộ, công chức các ban của cơ quan công đoàn ngành được kiện toàn để làm tốt công tác tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn ngành.

 Công tác tiếp nhận, quản lý cán bộ công đoàn dần đi vào nền nếp, đáp ứng được yêu cầu của tổ chức. Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ công đoàn, nhiều cán bộ công đoàn chuyên trách có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo đã được hỗ trợ kịp thời, giúp họ vươn lên trong cuộc sống; 158 cán bộ công đoàn được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn. Thực hiện tốt công tác nâng lương và giải quyết các chính sách đối với cán bộ công đoàn, đã động viên, tạo tâm lý yên tâm, phấn khởi, phấn đấu phục vụ tổ chức của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp.

 *c. Công tác xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh*

Công tác xây dựng Đảng luôn được các cấp công đoàn quan tâm, chú trọng về chất lượng. 5 năm qua công đoàn các cấp đã bồi dưỡng giới thiệu cho các tổ chức cơ sở Đảng kết nạp.... đảng viên mới. Vận động và tổ chức cho CNVCLĐ thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng cơ quan đơn vị, năm 2016 triển khai trong CNVCLĐ tham gia xây dựng Đảng theo tinh thần nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

 *d. Công tác phối hợp chỉ đạo các công đoàn ngành GTVT địa phương, thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các Công đoàn trong Bộ GTVT*

 Thực hiện điều 31 Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Công đoàn GTVT Việt Nam đã chủ động phối hợp với Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố chỉ đạo công đoàn ngành GTVT địa phương thực hiện chương trình phối hợp tổ chức các phong trào thi đua ngành nghề, các chế độ chính sách đặc thù, giáo dục truyền thống ngành. Tham gia các hội thi, hội thao, hội diễn do công đoàn ngành tổ chức, phát triển đoàn viên, thành lập mới công đoàn cơ sở tại các hợp tác xã vận tải, giúp cho công đoàn ngành địa phương có các hoạt động vừa phù hợp với ngành nghề vừa phù hợp với các hoạt động địa phương, tạo sự gắn kết giữa công đoàn ngành trung ương với các công đoàn ngành GTVT địa phương.

 Thường xuyên phối hợp giữa các công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong Bộ GTVT tổ chức các hội nghị chuyên đề, hội thảo trao đổi kinh nghiệm trong phối hợp tổ chức hội nghị Người lao động; tổ chức các phong trào thi đua và hội nghị biểu dương CNVCLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT hàng năm. Giai đoạn 2013-2015, duy trì chế độ làm việc định kỳ giữa Bộ trưởng với các Công đoàn trong Bộ GTVT trực thuộc Tổng Liên đoàn, tạo tiếng nói chung, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng CNVCLĐ tới lãnh đạo Bộ, Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vân tải và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**Tồn tại, hạn chế**

 Mô hình tổ chức hệ thống công đoàn các cấp còn một số bất cập; việc thực hiện nhiệm vụ của công đoàn từng cấp còn trùng lặp, tình trạng chồng chéo nhiệm vụ giữa các cấp công đoàn trong hoạt động chưa được quan tâm giải quyết hiệu quả. Công tác cán bộ còn bất cập, chưa có giải pháp đột phá, đặc biệt cán bộ chủ chốt công đoàn một số đơn vị chưa thực sự chủ động đổi mới, cán bộ cấp tham mưu, chiến lược chưa được quan tâm đúng mức. Một bộ phận cán bộ chuyên trách công đoàn còn hạn chế về năng lực, khả năng ứng phó với những vấn đề thực tế phát sinh còn yếu, chưa chủ động đáp ứng được với những yêu cầu từ người lao động.

 Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn nặng về lý thuyết, chưa gắn với thực tiễn, việc đào tạo chuyên sâu theo chức danh công tác của tổ chức công đoàn chưa được quan tâm; chính sách tổng thể ưu đãi dành cho cán bộ chuyên trách công đoàn chưa thỏa đáng, chưa thu hút được lao động có trình độ cao, có uy tín yên tâm làm cán bộ chuyên trách công đoàn.

 Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; nhận thức của một bộ phận cán bộ công đoàn các cấp trong việc tiếp cận, tuyên truyền đối với người lao động và người sử dụng lao động theo phương pháp mới còn hạn chế.

 Công tác kiểm tra đánh giá hoạt động của các cấp công đoàn chưa được tập trung đúng mức, việc đánh giá, xếp loại các cấp công đoàn một số đơn vị còn hình thức. Nhiệm vụ công đoàn tham gia phát triển đảng viên, kết quả chưa đạt yêu cầu.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn; tập trung đổi mới theo tinh thần hướng về cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm tổ chức và hoạt động công đoàn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động công đoàn các cấp; tiếp tục cải cách hành chính trong phối hợp hoạt động công đoàn.

Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức, bộ máy của tổ chức công đoàn các cấp, các đơn vị sự nghiệp công đoàn theo hướng xác định rõ nhiệm vụ, rõ quyền hạn, theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gắn với việc đề cao vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, theo hướng đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, gắn lý thuyết với thực hành, bổ sung các kỹ năng xử lý những tình huống nảy sinh trong thực tiễn.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ công đoàn các cấp, thay đổi cách thức đánh giá phân loại chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, tâm huyết, nhiệt tình với công việc, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức. Xây dựng chiến lược và có chính sách cụ thể với từng đối tượng cán bộ công đoàn. Từng bước hình thành đội ngũ cán bộ công đoàn cấp chiến lược trưởng thành qua thực tiễn hoạt động ở cấp dưới; có năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách; có điều kiện cống hiến lâu dài với tổ chức công đoàn, trong hệ thống chính trị.

Tăng cường chất lượng công tác tuyên truyền phát triển đoàn viên đi đôi với tăng cường quản lý đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh. Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển đoàn viên, vận động người lao động thông qua các hoạt động bảo vệ, chăm lo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên làm cơ sở để tập hợp, thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn. Tập trung chỉ đạo xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, nâng cao chất lượng đánh giá phân loại chất lượng đoàn viên, công đoàn cơ sở hàng năm.

Tổ chức cho CNVCLĐ tham gia đóng góp xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

 **5. Công tác nữ công**

Công đoàn các cấp trong ngành đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp hàng năm tổ chức phát động và thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong nữ CNVCLĐ, thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo việc làm, đời sống vật chất, tinh thần của nữ CNVCLĐ trong ngành. Tuyên truyền thực hiện Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em,...

Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cùng cấp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với lao động nữ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ ngành GTVT luôn được Đảng ủy, chuyên môn và Ban Chấp hành Công đoàn các cấp quan tâm, tạo điều kiện để nữ CNVCLĐ được tham gia học các lớp bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, vi tính, lý luận chính trị, quản lý nhà nước,... giới thiệu, đưa vào quy hoạch đối với cán bộ nữ có đủ trình độ, năng lực tham gia vào bộ máy lãnh đạo, quản lý trong các lĩnh vực của ngành... hiện nay ngành GTVT số nữ có trình độ trên đại học chiếm 6,8%, trình độ đại học chiếm 46%, trình độ cao đẳng chiếm 13%, trình độ trung cấp chiếm 16,7%, công nhân kỹ thuật chiếm 17,5%.

Công đoàn GTVT Việt Nam đã tổ chức tập huấn công tác nữ công toàn ngành; Hội nghị biểu dương nữ CNVCLĐ tiêu biểu xuất sắc, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; Lễ tuyên dương các cháu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập, rèn luyện, các cháu có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó vươn lên học giỏi; Hội nghị biểu dương nữ cán bộ công đoàn tiêu biểu xuất sắc ngành GTVT, động viên nữ CNVCLĐ phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm, hăng say trong lao động sản xuất và công tác, góp phần xây dựng đơn vị vững mạnh và phát triển.

Nhân các ngày kỷ niệm Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10 hàng năm,... các đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, phong phú và thiết thực trong nữ CNVCLĐ như: tổ chức mít tinh, gặp mặt, tặng quà nữ CNVCLĐ, nói chuyện chuyên đề về giới, tổ chức các hội thi, hội diễn, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các chuyến đi về nguồn, sinh hoạt câu lạc bộ nữ công,... tổ chức thăm hỏi nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, các mẹ Việt Nam anh hùng và các hoạt động xã hội từ thiện trong cộng đồng.

**Tồn tại, hạn chế**

Tại một số đơn vị, công tác vận động nữ CNVCLĐ còn mang tính hình thức, chưa phản ánh đúng tâm tư, nguyện vọng của đại đa số nữ CNVCLĐ, chưa cụ thể hóa được nội dung vận động cho phù hợp với từng đơn vị, từng môi trường lao động khác nhau. Nhận thức và trách nhiệm đối với công tác vận động nữ CNVCLĐ ở một số đơn vị chưa đúng mức, coi đó là việc riêng của phụ nữ hoặc cho là việc của nữ công và công đoàn. Đội ngũ làm công tác nữ ở cơ sở hầu hết là kiêm nhiệm cũng đã ảnh hưởng tới kết quả hoạt động, đặc biệt là đối với các Công đoàn cơ sở hoạt động theo mô hình doanh nghiệp ngoài nhà nước.

**Phương hướng, nhiệm vụ**

Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả công tác nữ công; củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban Nữ công công đoàn các cấp, thực hiện đồng bộ việc thành lập công đoàn cơ sở với việc thành lập ban Nữ công quần chúng.

Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình công nhân, viên chức, lao động no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu; chú trọng công tác tuyên truyền, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ. Duy trì thường xuyên phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ.

Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp triển khai đa dạng hóa các hình thức hoạt động, quan tâm tới công tác bồi dưỡng, quy hoạch, đào tạo và thực hiện chế độ chính sách đội ngũ cán bộ CNVCLĐ nữ trong ngành. Chủ động, kịp thời hỗ trợ giúp đỡ lao động nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Quan tâm nâng cao trình độ, năng lực cán bộ nữ công công đoàn các cấp; làm tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bổ nhiệm nữ cán bộ công đoàn; giới thiệu cán, đoàn viên nữ có đủ năng lực vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**6. Hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra (có báo cáo riêng)**

Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác của Ban Thường vụ Công đoàn ngành kiểm tra việc thực hiện các chương trình công tác của các công đoàn cấp trên cơ sở, cơ sở trực thuộc. Chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót đồng thời đưa ra những giải pháp đổi mới phương pháp hoạt động cho phù hợp với thực tiễn cơ sở đặt ra.

Ủy ban kiểm tra Công đoàn ngành và các cấp công đoàn trực thuộc đã xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra hàng năm và toàn khóa, thông qua hoạt động ủy ban kiểm tra các cấp đã đóng góp tích cực trong việc xây dựng và củng cố hoạt động của tổ chức công đoàn.

 Công tác tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra luôn được các cấp công đoàn quan tâm, giúp nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra.

 Trong nhiệm kỳ qua, ủy ban kiểm tra các cấp đã tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ công đoàn và hoạt động tài chính công đoàn … cuộc, trong đó kiểm tra đồng cấp … cuộc. Giải quyết và tham gia giải quyết….. đơn thư khiếu nại tố cáo, đóng góp vào sự ổn định và phát triển bền vững của cơ quan, đơn vị.

**Tồn tại, hạn chế**

Hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cấp cơ sở còn hạn chế, số lượng các cuộc kiểm tra còn ít, chất lượng các cuộc kiểm tra chưa cao, chưa sâu, đối với kiểm tra ở cùng cấp vẫn còn mang tính hình thức, có những kết luận kiểm tra còn đánh giá chung chung, một số kết luận kiểm tra chưa được đơn vị tiếp thu triển khai khắc phục, sửa chữa kịp thời; việc giải quyết, tham gia giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công nhân, lao động ở một số đơn vị chưa được kịp thời.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Phát huy đúng mức vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn góp phần củng cố vững chắc uy tín của tổ chức và cán bộ Công đoàn.

Chủ động xây dựng chương trình kế hoạch kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật cán bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa hàng năm. Chủ động ngăn ngừa, phát hiện và kiểm tra kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm.

Kết hợp hoạt động kiểm tra với tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, không để tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp kéo dài, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp để giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo của CNVCLĐ ngay tại cơ sở, bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra, nâng cao trách nhiệm của đoàn kiểm tra và trưởng đoàn kiểm tra.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn; kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn. Củng cố, kiện toàn tổ chức, nhân sự uỷ ban kiểm tra công đoàn các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn đảm bảo về năng lực, bản lĩnh, trung thực.

**7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế**

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả hoạt động thu, chi ngân sách công đoàn hàng năm. Triển khai kịp thời những quy định mới về thu chi ngân sách công đoàn, thu ngân sách hàng năm, năm sau cao hơn năm trước đáp ứng cơ bản kinh phí cho các hoạt động của tổ chức. Hoàn thành nghĩa vụ trích nộp kinh phí lên Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hàng năm. Các khoản chi đã tập trung cho công tác đào tạo, thi đua khen thưởng và hoạt động các phong trào công nhân.

 Công tác lập dự toán và quyết toán ngân sách hàng năm từ công đoàn ngành tới cơ sở đã đi vào nền nếp, công tác kiểm tra tài chính, tài sản công đoàn được duy trì thường xuyên góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý sử dụng tiết kiệm ngân sách công đoàn.

 Đời sống việc làm ở một số đơn vị gặp khó khăn nên công tác thu kinh phí công đoàn tại một số đơn vị còn hết sức khó khăn, còn để thất thu kinh phí công đoàn. Công ty cổ phần Du lịch Thương mại công đoàn GTVT Việt Nam do Công đoàn ngành giữ cổ phần chi phối hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đời sống của người lao động được cải thiện.

**Tồn tại, hạn chế**

Công tác quản lý tài chính công đoàn một số đơn vị còn lỏng lẻo. Việc sử dụng tài chính công đoàn hiệu quả chưa đạt yêu cầu, chưa dành nhiều kinh phí để bảo vệ quyền lợi hợp pháp , chính đáng của đoàn viên, người lao động; hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động tại một số công đoàn cơ sở còn hạn chế.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Tập trung đổi mới toàn diện công tác tài chính công đoàn để tăng cường, phát huy các nguồn lực đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn; phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính công đoàn, triển khai áp dụng công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm thu kinh phí công đoàn của khối doanh nghiệp, phần mềm về kế toán tài chính công đoàn trong toàn hệ thống công đoàn.

Đổi mới công tác giao dự toán, quản lý hiệu quả hoạt động thu, chi tài chính công đoàn các cấp; phân bổ hợp lý nguồn tài chính và giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư; thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính cho các đơn vị hành chính sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế của công đoàn, từ đó tạo nguồn lực đủ mạnh đảm bảo cho các hoạt động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả hoạt động thu, chi ngân sách công đoàn theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí từ cơ quan chuyên môn, chủ doanh nghiệp để triển khai tổ chức các phong trào thi đua, các hội thi, hội diễn, hội thao trong CNVCLĐ toàn ngành.

Tăng cường công tác chỉ đạo kiểm tra nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tại các đơn vị trong ngành.

**8. Công tác đối ngoại**

Thực hiện chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm, Công đoàn GTVT Việt Nam duy trì và phát triển tốt mối quan hệ hợp tác hữu nghị, trao đổi đoàn hàng năm với công đoàn ngành nghề các nước trong khu vực và Châu Á như: Công đoàn GTVT Nhật Bản, Liên hiệp Công đoàn GTVT và Tiếp vận Hàn Quốc, Công đoàn Bộ Công chính Vận tải Lào. Tham gia vào các hoạt động đối ngoại do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức: tiếp đón đoàn cán bộ Công đoàn Lào, Cu Ba, Liên hiệp Công đoàn Quốc gia Campuchia sang thăm và làm việc tại Việt Nam. Tham dự Đại hội Công đoàn GTVT Quốc tế tại Cộng hòa Chi Lê; dự Hội thảo hội nghị thưởng đỉnh Á-Âu về mạng lưới logistics và Giao thộng Vận tải Á-Âu; dự hội nghị Vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới ngành GTVT các nước APEC nhằm nâng chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của các công đoàn ngành trong bối cảnh quốc tế hiện nay.

Thông qua các hoạt động trên giúp cho công đoàn các cấp và cán bộ công đoàn có được nhiều kinh nghiệm hoạt động công đoàn trong nền kinh tế thị trường và thông tin bổ ích về tình hình lao động, việc làm, quan hệ lao động của các nước trong khu vực và Châu Á.

**Tồn tại, hạn chế**

Công tác đối ngoại chủ yếu tập trung vào một số công đoàn ngành nghề các nước trong khu vực, việc mở rộng quan hệ hợp tác một số công đoàn công đoàn cùng ngành nghề còn hạn chế và hiệu quả từ hoạt động trao đổi đoàn với các nước trên thế giới và khu vực chưa cao.

## Phương hướng, nhiệm vụ

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn hỗ trợ của chuyên môn; tham gia và phát huy vai trò trong quan hệ quốc tế góp phần nâng cao vị thế Công đoàn Việt Nam thông qua hoạt động đối ngoại.

Duy trì và phát triển mối quan hệ đối ngoại với tổ chức công đoàn ngành nghề các nước trong khu vực và Châu Á theo phương châm “Chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả”, thông qua các hình thức trao đổi đoàn, hội thảo, liên kết mở các lớp đào tạo để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm hoạt động công đoàn mỗi nước trong nền kinh tế thị trường.

Chủ động tham gia các hoạt động chung về đối ngoại do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức, nghiên cứu mở rộng, tăng cường các mối quan hệ đối ngoại với công đoàn ngành nghề khu vực và quốc tế.

Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo tình hình, tham mưu đối ngoại và xử lý linh hoạt mọi tình huống. Nghiên cứu, học tập có chọn lọc mô hình tổ chức và hoạt động của công đoàn các nước phù hợp với Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam.

**9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

Ngay sau Đại hội IX, Công đoàn GTVT Việt Nam đã tập trung tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ công đoàn chủ chốt các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam và Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI; triển khai phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, xây dựng quy chế làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và chương trình công tác toàn khóa, đến nay các chương trình công tác Ban Chấp hành xây dựng đã được thực hiện đúng tiến độ và đạt được các nội dung đề ra hàng năm.

Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam đã chủ động phối hợp với Bộ GTVT tổ chức nhiều đoàn công tác nắm tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn tại các đơn vị trực thuộc, đưa ra nhiều giải pháp nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn trong hoạt động của từng loại hình doanh nghiệp.

Tổ chức thành công các hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giao ban công tác hàng quý; Ban Chấp hành công đoàn trực thuộc đã triển khai kịp thời nội dung trọng tâm, trọng điểm cần tập trung giải quyết, khắc phục kịp thời những tồn tại trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, chức năng từ cơ sở đến ngành.

Cụ thể hóa các tiêu chí khen thưởng thi đua cho phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp, từng lĩnh vực công tác để động viên đông đảo CNVCLĐ và đoàn viên tham gia thi đua lao động sản xuất góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, đời sống của người lao động từng bước được cải thiện

Xây dựng và triển khai các Nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ, công tác đảm bảo ATVSLĐ, quyết liệt trong tổ chức thực hiện đến nay đã có những kết quả rõ rệt, số vụ tai nạn lao động xảy ra hàng năm giảm so với nhiệm kỳ trước, công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn đã đi vào nền nếp.

Các cấp từ cơ sở đến ngành đã tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý, người sử dụng lao động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chức năng của tổ chức. Tạo sự đồng thuận, sự đoàn kết nhất trí trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, của đơn vị; phát huy tính tích cực sáng tạo của CNVCLĐ, đoàn viên công đoàn trong các hoạt động công đoàn từ ngành tới cơ sở.

**Phần thứ hai**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM,**

**NHIỆM KỲ 2018-2023**

Từ nhận thức, hoạt động trong hệ thống công đoàn trong ngành GTVT nhiệm kỳ 2018- 2023 phải tập trung vào mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu sau.

**I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục xây dựng đội ngũ CNVCLĐ và tổ chức công đoàn vững mạnh về mọi mặt góp phần tích cực thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngành và đất nước. Tập trung đổi mới tổ chức và hoạt động các cấp công đoàn theo hướng thiết thực hiệu quả; xác định rõ nhiệm vụ của từng cấp; chú trọng đại diện chăm lo, bảo vệ đối với đoàn viên, người lao động; tăng cường phát triển lợi ích đoàn viên, lấy lợi ích làm điểm tập hợp thu hút đoàn viên và người lao động; hoàn thiện phương thức hoạt động theo hướng phục vụ, phát huy vai trò tập thể đoàn viên tham gia xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tích cực xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

*2.1. Nhóm chỉ tiêu của tổ chức công đoàn*

- 90% trở lên công đoàn cơ sở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp khu vực nhà nước, 70% trở lên công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước đạt tiêu chuẩn công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Trong nhiệm kỳ kết nạp ít nhất 5.000 đoàn viên công đoàn; trong đó khu vực hành chính sự nghiệp 98% CNVC là đoàn viên công đoàn, khu vực các doanh nghiệp 80% trở lên CNLĐ là đoàn viên công đoàn.

- 90% trở lên cán bộ công đoàn cơ sở trở lên được tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn.

- Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp tăng 10% so với nhiệm kỳ 2013 – 2018.

*2.2. Nhóm chỉ tiêu công đoàn tham gia thực hiện*

- 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ công chức, 85% trở lên các doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động hàng năm, 100% các doanh nghiệp tham gia ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Tỷ lệ CNLĐ thiếu việc làm thường xuyên thấp hơn 1%.

- Giảm tỷ lệ CNLĐ chưa qua đào tạo xuống dưới 5%.

- Thu nhập bình quân của CNVCLĐ ổn định và tăng trưởng hàng năm.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị.

2. Các cấp công đoàn cần xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời gian, tránh dàn trải, chủ động nắm chắc tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, CNVCLĐ. Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của CNVCLĐ, khắc phục bệnh quan liêu, hành chính trong hoạt động công đoàn.

3. Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, thực hiện công tác quy hoạch, chính sách đãi ngộ thu hút, tuyển chọn đội ngũ cán bộ từ ngành tới cơ sở, quy hoạch cán bộ phải gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ hợp lý; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh của đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt của công đoàn cơ sở; thực hiện chính sách đãi ngộ thu hút, tuyển chọn đội ngũ cán bộ làm công tác công đoàn.

4. Duy trì chế độ kiểm tra định kỳ đồng cấp, kiểm tra cấp dưới việc tổ chức thực hiện nghị quyết của tổ chức công đoàn, chấp hành điều lệ công đoàn Việt Nam, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, việc quản lý sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, nâng cao hiệu quả công tác tư vấn pháp luật cho CNLĐ giải quyết những đòi hỏi, nguyện vọng chính đáng của CNLĐ đối với tổ chức công đoàn.

Đẩy mạnh hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, nhất là công tác kiểm tra tài chính công đoàn. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, hành vi tham nhũng, lãng phí; tiến hành kỷ luật với cán bộ, đoàn viên sai phạm.

5. Đổi mới phương pháp vận động và tổ chức các phong trào do công đoàn phát động: làm tốt công tác tổng kết, nhân rộng các điển hình tiên tiến, động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, xử lý nghiêm các tập thể và cá nhân vi phạm.

6. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp; phân cấp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể và cá nhân. Mỗi cấp công đoàn phải xây dựng bộ máy công đoàn các cấp tinh gọn, đủ năng lực tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của tổ chức.

7. Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, tăng cường sự phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chức: phát huy tính tích cực, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn, trí tuệ của đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ trong hoạt động công đoàn.

8. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định tại các cấp công đoàn, sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách công đoàn và các nguồn kinh phí cơ quan quản lý, hỗ trợ.

 **BAN CHẤP HÀNH**

**CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM KHÓA IX**

***Nơi nhận***:

- Các đ/c UV BCH CĐN;

- Các đ/c thành viên

tiểu ban nội dung Đại hội X.